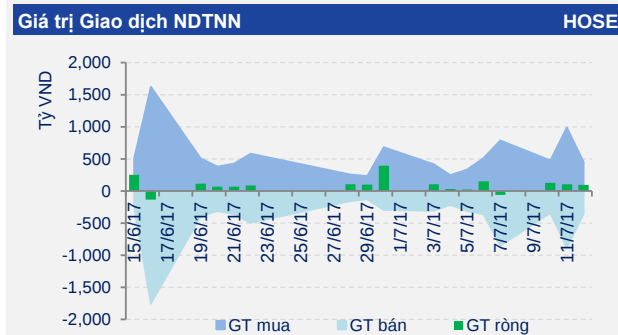
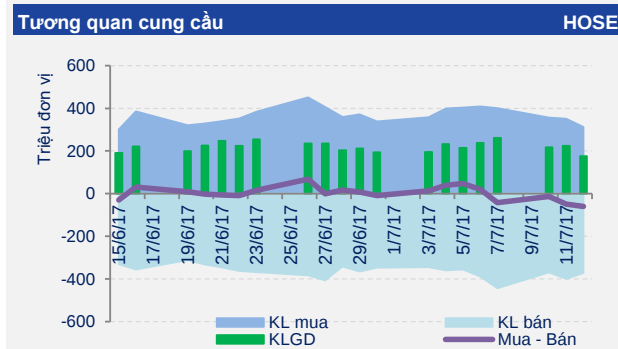


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/7/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	774.17	100.56
% Thay đổi	↑ 0.63%	↑ 0.14%
KLGD (CP)	176,380,190	55,618,100
GTGD (tỷ đồng)	3,504.15	615.68
Tổng cung (CP)	372,245,980	97,184,200
Tổng cầu (CP)	312,333,960	113,399,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	11,535,440	2,152,347
KL mua (CP)	14,158,330	1,184,200
GTmua (tỷ đồng)	451.72	22.21
GT bán (tỷ đồng)	358.38	27.63
GT ròng (tỷ đồng)	93.34	(5.42)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.48%	12.2	2.2	2.0%
Công nghiệp	↑ 0.56%	16.9	3.2	22.1%
Dầu khí	→ 0.00%	17.3	3.3	2.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.64%	18.8	4.2	6.1%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.01%	16.3	2.9	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.73%	20.6	6.5	12.9%
Ngân hàng	↓ -0.62%	14.7	1.8	6.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.64%	9.5	2.0	15.9%
Tài chính	↑ 0.75%	20.7	2.8	27.2%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 2.85%	12.9	2.4	3.2%
VN - Index	↑ 0.63%	16.6	4.0	91.7%
HNX - Index	↑ 0.14%	12.3	1.7	8.3%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm tích cực trong phiên sáng nhờ sự khởi sắc của nhiều mã Bluechips, đà tăng sau đó tiếp tục được củng cố về phiên chiều nhờ lực cầu gia tăng mạnh. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 4,81 điểm (0,63%) lên 774,17 điểm; chỉ số HNX-Index tăng 0,14 điểm (0,14%) lên 100,56 điểm. Thanh khoản trên hai sàn phiên giảm khá nhiều so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt 4.135 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 232 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 338 tỷ đồng. Độ rộng thị trường trong phiên hôm nay là tích cực với 281 mã tăng giá, 126 mã đứng giá, 178 mã giảm giá. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn là tâm điểm chính giúp thị trường tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay, chủ yếu đến từ GAS (+4,0%), VNM (+1,6%), VIC (+1,2%), BVH (+1,2%). Trong khi đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng lại có diễn biến khá tiêu cực, đặc biệt là BID (-2,0%), CTG (-0,5%), VCB (-0,8%). Tại nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, HAR và HAI tiếp tục duy có thêm một phiên tăng trần, còn ở chiều ngược lại OGC có phiên giảm sàn thứ hai liên tiếp với dư bán sàn trên 21 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường có phiên hồi phục thứ 2 sau khi đã giảm mạnh 2 phiên trước đó nhờ sự hỗ trợ từ nhóm cổ phiếu bluechips. Tuy nhiên, thanh khoản giảm cho thấy nhà đầu tư vẫn khá thận trọng trước những diễn biến của thị trường. Các chỉ báo kỹ thuật ngắn hạn hiện vẫn chưa cho các dấu hiệu đáng tin cậy về đà hồi phục của VN-Index. Nhà đầu tư ngắn hạn do vậy nên hạn chế giao dịch trong giai đoạn này, tránh mua đuổi cổ phiếu ở giá cao, có thể tận dụng những nhịp hồi phục trong phiên để bán bớt cổ phiếu nhằm đưa tỷ trọng danh mục về mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm về vùng hỗ trợ của chỉ số để tái cơ cấu danh mục, tập trung vào những mã có cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

12/7/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm tích cực trong phiên giao dịch sáng, mặc dù đã có lúc lui về sát mốc tham chiếu nhưng chỉ số đã nhanh chóng tăng mạnh trở lại nhờ lực cầu tăng mạnh, và đà tăng tiếp tục được củng cố trong phiên chiều. Kết phiên, VN-Index tăng 4,81 điểm (0,63%) lên 774,17 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 2.400 đồng, VNM tăng 2.400 đồng, VIC tăng 500 đồng. Ở chiều ngược lại, BID giảm 400 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index không có sự biến động mạnh trong phiên, với mức đỉnh đạt được tại 101,05 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,14 điểm (0,14%) lên 100,56 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCS tăng 1.700 đồng, PTI tăng 1.300 đồng, VND tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, VNB giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 93,3 tỷ đồng, tương ứng khối lượng mua ròng đạt 2,6 triệu cổ phiếu. VCI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 84,7 tỷ đồng tương ứng với hơn 1,43 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 36,2 tỷ đồng tương ứng với 234,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CII là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 32,3 tỷ đồng tương ứng với 843 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 5,4 tỷ đồng tương ứng với khối lượng gần 1 triệu cổ phiếu. SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 8,6 tỷ đồng tương ứng với hơn 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là ACB với hơn 4,1 tỷ đồng tương ứng với 160 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 4,1 tỷ đồng tương ứng với 270 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Công bố 6 luật mới được Quốc hội thông qua

6 luật mới được thông qua tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIV bao gồm: Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Đường sắt 2017, Luật Chuyển giao công nghệ 2017, Luật Du lịch 2017, và Luật Thủy lợi.

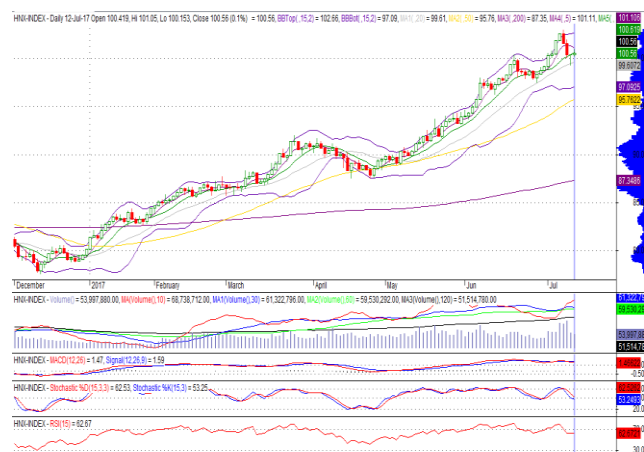
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số dù đã được cải thiện nhưng vẫn chưa chuyển sang tích cực cực với kháng cự gần nhất tại 775 điểm và hỗ trợ gần nhất tại 759 điểm (đáy phiên 21/6). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 750 điểm. Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 706 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay với thanh khoản giảm so với phiên trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với kháng cự và hỗ trợ gần nhất lần lượt tại 101,1 điểm (MA5) và 100,6 điểm (MA10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 95,5-99,5 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 87,3 điểm (MA200).

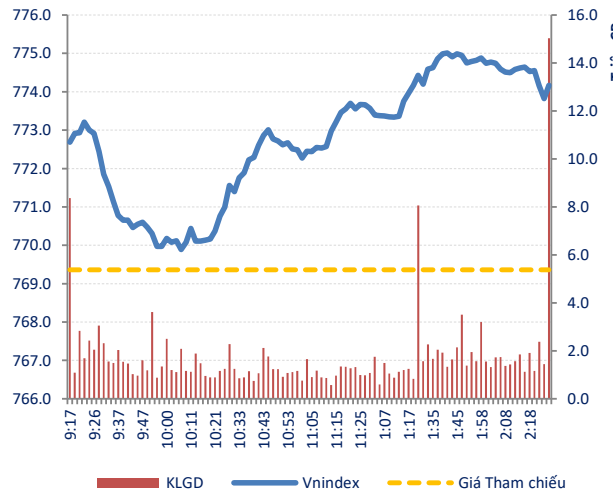
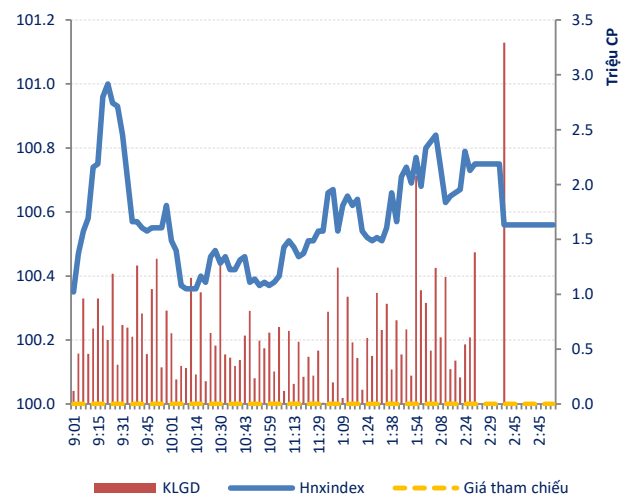
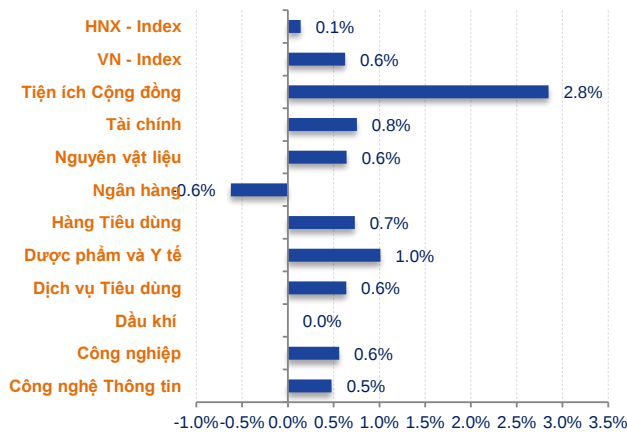
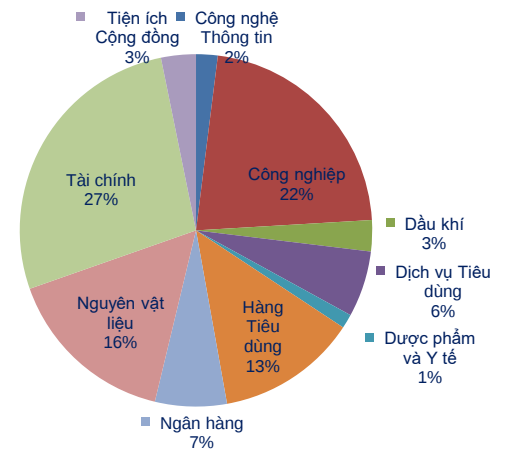
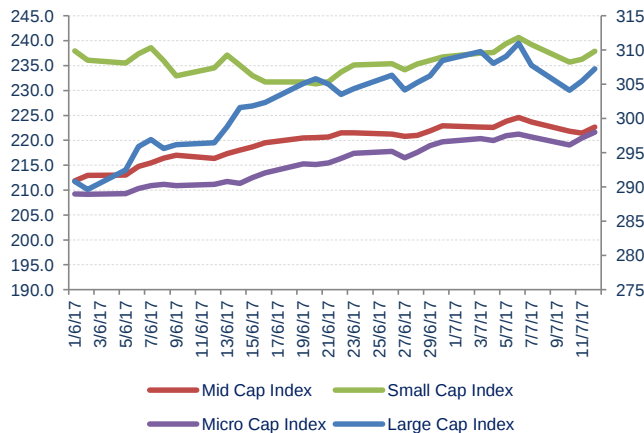
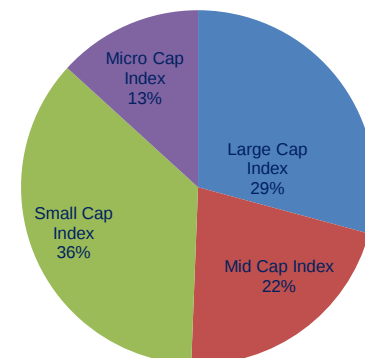


TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,17 - 36,25 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 50.000 đồng/lượng ở hai chiều mua vào và bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng	Ngày 12/7 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.448, giảm đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,95 USD/ounce tương ứng 0,41% lên 1.218,43 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,1 điểm tương ứng 0,11% lên 95,78 điểm. USD tăng so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1454 USD. USD tăng so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2829 USD. USD giảm so với JPY lên: 1 USD đổi 113,44 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0.64 USD tương ứng 1,35% lên 47,52 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,64 USD tương ứng 1,42% xuống 45,04 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ đi ngang	Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones nhích 0.55 điểm lên 21,409.07 điểm, Nasdaq Composite cộng 16.91 điểm (tương đương 0.27%) lên 6,193.31 điểm, trong khi chỉ số S&P 500 hạ 1.9 điểm (tương đương 0.08%) xuống 2,425.53 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCI	1,431,120	CII	843,950
2	HAG	1,422,770	SSI	777,230
3	DPM	1,021,890	E1VFN30	477,570
4	ASM	510,000	PPC	454,730
5	BCG	390,000	PVD	383,100

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	270,000	SHB	1,064,777
2	VND	106,300	PVS	207,100
3	HKB	88,500	PVX	170,000
4	KVC	45,100	ACB	160,000
5	LAS	39,930	PVE	59,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	3.31	3.32	↑ 0.30%	7,850,420
ITA	4.57	4.43	↓ -3.06%	7,062,190
HAG	9.20	9.25	↑ 0.54%	6,944,260
VHG	2.42	2.58	↑ 6.61%	6,381,460
VNE	10.10	10.60	↑ 4.95%	5,136,460

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVX	2.50	2.70	↑ 8.00%	10,020,356
SHB	8.10	8.10	→ 0.00%	5,249,336
DST	30.90	33.90	↑ 9.71%	4,983,250
KLF	2.70	2.70	→ 0.00%	3,017,649
CEO	12.50	12.60	↑ 0.80%	1,963,570

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QBS	9.00	9.63	0.63	↑ 7.00%
SMA	8.58	9.18	0.60	↑ 6.99%
HID	4.46	4.77	0.31	↑ 6.95%
HAI	5.94	6.35	0.41	↑ 6.90%
RDP	20.30	21.70	1.40	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDN	30.00	33.00	3.00	↑ 10.00%
PIC	16.00	17.60	1.60	↑ 10.00%
AME	4.10	4.50	0.40	↑ 9.76%
DST	30.90	33.90	3.00	↑ 9.71%
HAT	33.00	36.20	3.20	↑ 9.70%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LEC	25.15	23.40	-1.75	↓ -6.96%
CCL	6.41	5.97	-0.44	↓ -6.86%
OGC	2.92	2.72	-0.20	↓ -6.85%
KAC	22.00	20.50	-1.50	↓ -6.82%
CLW	21.35	19.90	-1.45	↓ -6.79%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNF	54.00	48.60	-5.40	↓ -10.00%
PIV	32.40	29.20	-3.20	↓ -9.88%
BAX	23.30	21.00	-2.30	↓ -9.87%
VNC	37.00	33.50	-3.50	↓ -9.46%
STP	7.50	6.80	-0.70	↓ -9.33%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	7,850,420	2.0%	187	17.8	0.4
ITA	7,062,190	3250.0%	65	68.4	0.4
HAG	6,944,260	-6.3%	(1,342)	-	0.5
VHG	6,381,460	-5.4%	(631)	-	0.2
VNE	5,136,460	3.5%	375	28.2	1.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	10,020,356	4.6%	349	7.7	0.9
SHB	5,249,336	7.4%	888	9.1	0.7
DST	4,983,250	0.3%	36	948.3	3.4
KLF	3,017,649	1.0%	104	26.1	0.3
CEO	1,963,570	11.8%	1,656	7.6	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QBS	↑ 7.0%	1.5%	179	53.9	0.8
SMA	↑ 7.0%	1.1%	120	76.3	0.8
HID	↑ 7.0%	9.0%	982	4.9	0.4
HAI	↑ 6.9%	4.8%	544	11.7	0.5
RDP	↑ 6.9%	10.9%	1,640	13.2	1.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SDN	↑ 10.0%	25.6%	5,337	6.2	1.5
PIC	↑ 10.0%	11.5%	1,250	14.1	1.5
AME	↑ 9.8%	1.9%	210	21.4	0.4
DST	↑ 9.7%	0.3%	36	948.3	3.4
HAT	↑ 9.7%	36.1%	5,489	6.6	2.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCI	1,431,120	29.8%	3,247	18.2	5.1
HAG	1,422,770	-6.3%	(1,342)	-	0.5
DPM	1,021,890	11.0%	2,412	10.0	1.1
ASM	510,000	7.7%	914	14.7	1.1
BCG	390,000	1.9%	243	32.6	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	270,000	10.8%	1,196	12.8	1.3
VND	106,300	19.0%	2,543	8.7	1.6
HKB	88,500	11.0%	1,380	3.1	0.4
KVC	45,100	3.6%	386	7.8	0.3
LAS	39,930	11.7%	1,343	10.2	1.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	225,537	44.5%	6,991	22.2	9.1
VCB	136,715	14.7%	2,000	19.0	2.7
SAB	134,797	34.0%	7,255	29.0	10.8
GAS	119,584	18.9%	4,115	15.2	2.9
VIC	112,366	3.9%	641	66.5	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,535	10.7%	1,514	17.1	1.8
VCS	11,424	50.6%	8,983	15.9	5.3
SHB	9,065	7.4%	888	9.1	0.7
VCG	8,878	6.8%	1,129	17.8	1.5
VGC	8,113	14.0%	1,884	10.1	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DTA	5.47	0.2%	13	655.3	0.8
STB	3.88	1.8%	233	54.0	1.0
HCM	3.85	14.0%	2,625	17.1	2.3
NVT	3.81	0.7%	69	61.2	0.5
PPI	3.74	-2.3%	(252)	-	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	5.47	0.4%	46	153.0	0.7
VGP	4.12	9.4%	1,910	12.3	1.2
PVL	3.62	2.1%	132	28.0	0.6
DPC	3.42	6.3%	1,090	18.2	1.1
CVN	3.03	-1.1%	(76)	-	0.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
